

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2018/HS - PT

Ngày: 15/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Quang Huy**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Công Thái**
Bà **Vi Thị Tuyết Mai**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Dương Thị Tâm** – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Nông Ngọc Thuyết** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2018/LTPT – HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Trương Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2018/HS – ST ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Bị cáo có kháng cáo: **Trương Văn H** - sinh ngày 24 tháng 10 năm 1988

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn T và Nông Thị N; Vợ, con: Chưa có; tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: (Tòa án không triệu tập)*

Bà Nông Thị N; sinh năm 1966; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

** Người làm chứng: (Tòa án không triệu tập)*

1. La Văn D, sinh năm 1978; trú tại: Thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;
2. Hà Sỹ T, sinh năm 1968; trú tại: Thôn C, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 26/6/2017, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C phát hiện La Văn D, sinh năm 1978, trú tại thôn C, xã N, huyện C đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực đỉnh dốc K thuộc thôn C, xã N, huyện C. Thu giữ tại túi quần bên phải D đang mặc một gói nhỏ chất ma túy (Hêrôin) có trọng lượng 0,025 gam (không phải không hai lăm gam). Tiến hành trích mẫu chất bột màu trắng cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy. Tổ công tác niêm phong gói chất bột màu trắng và đưa La Văn D cùng tang vật về cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn để điều tra xác minh làm rõ.

Tại cơ quan điều tra La Văn D khai nhận gói chất bột màu trắng thu giữ được của La Văn D là chất ma túy. Do Duyên cùng với Hà Sỹ T, sinh năm 1968 trú tại thôn C, xã N, huyện B mua với Trương Văn H, trú tại thôn N, xã Đ, huyện C vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/6/2017.

Ngày 27/6/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với Trương Văn H. Thu giữ tại túi quần đằng trước bên phải của H đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu OBI, màn hình cảm ứng, vỏ bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim; thu giữ tại túi quần đằng sau bên phải của H đang mặc 01 gói được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A4 và số tiền 3.320.000đ (Ba triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2. Tiến hành khám xét nhà ở của H không thu giữ đồ vật và tài sản gì.

Tại cơ quan điều tra Trương Văn H khai: Khoảng 20 giờ ngày 26/6/2017, khi H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của D với nội dung: “*H à, còn không lấy cho anh 04 con*” ý của D là còn ma túy (Hêrôin) không thì bán cho D 04 gói ma túy, H trả lời là “*Có, anh lên đến chợ Đ thì gọi cho em*”. Nghe điện thoại xong, H lấy 04 gói ma túy gói chung vào trong 01 túi nilon màu trắng rồi bỏ vào trong bao thuốc lá. Sau đó, H lấy xe mô tô đi xuống khu vực chợ Đ, nhìn thấy xe của D ở bên đường. H liền lái xe đến dừng cạnh xe của D và T. H hỏi D “*Có đủ tiền chưa?*” D trả lời là “*Đủ*” và D đưa cho H 200.000đ. Sau đó, T cũng đưa cho H 200.000đ. H cầm tiền rồi dùng đèn điện thoại soi kiểm tra xem đã đủ tiền hay chưa, kiểm tra xong H lấy gói ma túy để trong bao thuốc lá ra và đưa cho D, rồi bật đèn điện thoại soi cho D và T kiểm tra ma túy. Bán ma túy xong H đi xe máy theo hướng xuống xã N, còn D và T đi đâu H không biết.

Tại bản kết luận giám định số 98/KTHS – MT ngày 21/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Hêrôin, có trọng lượng là 0,025g (không phải không hai lăm gam).

- Mẫu viên nén màu hồng trong bì ký hiệu A4 thu giữ của Trương Văn H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có trọng lượng (khối lượng) là 0,371g (không phải ba bảy một gam).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2018/HS – ST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. xử phạt bị cáo Trương Văn Hải 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/6/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/3/2018 bị cáo Trương Văn H có kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trương Văn H khẳng định bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Mong hội đồng xét xử xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để đảm bảo thi hành án; trong quá trình điều tra bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án. Đây là những tình tiết mới đề nghị sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định của bản án sơ thẩm: Bị cáo Trương Văn H là đối tượng nghiện ma túy vì hám lợi cá nhân bị cáo đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trong ngày 26/6/2017 tại khu vực Kiốt xăng dầu xã Đ, huyện C. Bị cáo có hành vi bán trái phép chất ma túy cho La Văn D 02 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và bán cho Hà Sỹ T 02 gói ma túy giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền thu lời bất chính là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định Tòa án

nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã xét xử bị cáo Trương Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về đơn kháng cáo của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là cao. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như giai đoạn xét xử bị cáo tích cực hợp tác với các cơ quan tiến hành tố tụng nhằm nhanh chóng giải quyết vụ án. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tác động gia đình nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) theo biên lai số 05219 ngày 15/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn H bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS – ST, ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2017.

2. Tạm giữ số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) đã thu theo biên lai số 05219 ngày 15/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng nghị quyết 326/UBTVQH14 bị cáo Trương Văn H không phải chịu ná phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- TAND huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- Trại giam CAT;
- Bị cáo (qua trại);
- Sở tư pháp;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Quang Huy